

UNIT 11: INVITATIONS

	(n) lời mời
	(adv) sau đó
	(adv) thật ra là
	(n) đang vui chơi
	(n) giọng nữ cao
	(n) kế hoạch
	(n) nhạc o-pe-ra
	(n) trò chơi bo-ling
	(v) chấp nhận, đồng ý
	(v) thuê
	(n) tiền thuê
	(v) từ chối
	bó hoa
	chỗ của tôi
	có lẽ để dịp khác
	ghé chơi
	nghe có vẻ tuyệt
	ở bên ngoài
	ở nhà
	rảnh rồi
	thay vào đó
	tôi rất thích
	xem một bộ phim